

THỜI KHÓA BIỂU HỌC SINH / Class schedule

LỚP/ Class: 4C - ISP01

Áp dụng từ ngày/Applied from: 06/04/2026

GVCN/Homeroom teacher: Nguyễn Thúy Vi

BUỔI Session	TIẾT Period	THỜI GIAN Time	THỨ HAI Mon	THỨ BA Tue	THỨ TƯ Wed	THỨ NĂM Thu	THỨ SÁU Fri
SÁNG Morning		06:45 - 07:30	Ăn sáng				
		07:30 - 07:55	Chào cờ	Độc sách	Độc sách	Độc sách	SHCN
	1	08:00 - 08:30	Đạo đức	Tiếng Việt	Toán	Toán	Toán
	2	08:35 - 09:05	Tin học - CNKT	STEAM PBL	GDTC	LS&DL	Tiếng Việt
	3	09:10 - 09:40	Tin học - CNKT	STEAM PBL	GDTC	LS&DL	Tiếng Việt
			Nghỉ giải lao				
	4	10:10 - 10:40	English	Mỹ thuật	Âm nhạc	Bơi	English
	5	10:45 - 11:15	English	Mỹ thuật	Âm nhạc	Bơi	English
			Ăn trưa - Nghỉ trưa				
CHIỀU Afternoon	6	13:40 - 14:10	Toán	English (Expat)	Math	Khoa học	English (Expat)
	7	14:15 - 14:45	Toán	English (Expat)	Math	Khoa học	English (Expat)
			Ăn xế - Nghỉ giải lao				
	8	15:15 - 15:45	Tiếng Việt	GTS	English (Expat)	Tiếng Việt	HĐTN
	9	15:50 - 16:20	Tiếng Việt	KNS	English (Expat)	Tiếng Việt	HĐTN

*GTS, KNS: Giá trị sống, Kỹ năng sống *Tin học - CN-KT: Công nghệ Kỹ thuật *STEAM PBL: Thí nghiệm khoa học *HĐTN: Hoạt động trải nghiệm

*SHCN: Sinh hoạt chủ nhiệm *LS&DL: Lịch sử và Địa lý *GDTC: Giáo dục thể chất *TNXH: Tự nhiên xã hội *KHTN: Khoa học tự nhiên

